

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2021/HS-ST
Ngày 19/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Niệm;

Bà Võ Thị Thu Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Nương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Huỳnh Tấn Tr, sinh năm 1975 tại Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp M, xã M L, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1953; bị cáo có vợ tên Dương Thị Thu N, sinh năm 1980 và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/4/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Bà Hoàng Thị Ngọc L, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Ấp a, xã TH, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bà Huỳnh Thị Anh X, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Số nhà aa, tổ x, khu phố y, phường TX, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1985, địa chỉ: Ấp o, xã N T, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 4/2021, Huỳnh Tấn Tr sử dụng mạng xã hội zalo có tên tài khoản “Làm sao anh biết” kết bạn với bà Hoàng Thị Ngọc L, Trung tự nhận mình tên Bùi Minh D, sinh năm 1978, hiện đang sinh sống tại thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Khoảng 10 giờ ngày 08/4/2021, Trung hẹn bà L đến nhà nghỉ HNL thuộc ấp VT, xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương để tâm sự, L đồng ý. Khoảng 11 giờ, Tr điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 84K7-xxxx đi đến điểm hẹn và thuê phòng số 07 nằm chờ L. Khoảng 11 giờ 30 cùng ngày, L điều khiển xe mô tô hiệu Vision biển số 61F1-xyy.yx đến nhà nghỉ gặp Tr tại phòng số 07, Tr và L tự nguyện quan hệ tình dục với nhau. Sau khi quan hệ tình dục xong, Tr đi vào nhà vệ sinh mặc quần áo rồi nói với L vào nhà vệ sinh mặc quần áo lại để trả phòng. Khi L vào nhà vệ sinh, Tr nhìn thấy trên bàn gỗ có chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J4, màu vàng và 01 ba lô màu đen của bà L nên nảy sinh ý định lấy trộm tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Tr lén lút lấy chiếc điện thoại di động bỏ vào túi quần phía trước Tr đang mặc rồi cầm ba lô của bà L trên tay đi ra khỏi phòng đến vị trí để xe mô tô biển số 84K7-xxxx rồi lấy xe mô tô tẩu thoát. Lúc này, bà L phát hiện và chạy theo truy hô. Thấy vậy, bà Nguyễn Thị N (quản lý nhà nghỉ) chạy ra kéo tay Tr chặn lại nhưng bị Tr vùng tay ra bỏ chạy. Khi Tr đi đến khu vực thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, Tr dừng xe mở ba lô ra kiểm tra thì thấy bên trong ba lô có một bóp da màu vàng, bên trong bóp da màu vàng có chứa số tiền 4.600.000 đồng và một số giấy tờ cá nhân gồm 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ ngân hàng Agribank, 01 thẻ ngân hàng Đông Á, 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô đều mang tên Hoàng Thị Ngọc L; 01 thẻ y tế mang tên Bùi Hoàng Bảo T. Tr lấy tất cả bỏ vào cốp xe mô tô còn ba lô Tr vứt bỏ ven đường. Tr tiếp tục điều khiển xe mô tô đến cửa hàng điện thoại di động T N thuộc xã N T, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước bán điện thoại di động Tr vừa trộm được cho ông Nguyễn Văn V với giá 900.000 đồng. Sau đó, Tr điều khiển xe mô tô về phòng trọ tại huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước nằm nghỉ.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, Tr biết bà L làm nghề giáo viên nên Tr tiếp tục dùng thủ đoạn uy hiếp tinh thần bà L nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản, Tr dùng tài khoản Zalo tên “Làm sao anh biết” và sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh, số điện thoại 03259xxxxx nhắn tin, gọi điện cho bà L và đe dọa bà L với nội dung Tr có quay lén cảnh quan hệ tình dục giữa Tr và L, Tr yêu cầu L chuyển cho Tr số tiền 10.000.000 đồng theo phương thức chuyển tiền qua cửa hàng Thế giới di động, Tr đe dọa nếu L không chuyển tiền cho Tr thì Tr sẽ gửi video này đến nơi làm việc của L. Khi bị Tr đe dọa, bà L vô cùng hoảng sợ, do đó bà L đến Công an trình báo vụ việc. Qua điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã bắt giữ được Tr, Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Giáo, định giá: 01 điện thoại di động hiệu samsung Galaxy J4, màu vàng có giá trị 1.000.000 đồng; 01 bóp da màu vàng kích thước 20x30cm, có giá 180.000 đồng; 01 ba lô vai màu đen kích thước 20x30, có giá 110.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 1.290.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Huỳnh Tấn Tr đã chiếm đoạt của bà L vào ngày 08/4/2021, tại nhà nghỉ HNL là 5.890.000 đồng.

Quá trình điều tra, Tr còn khai nhận bằng thủ đoạn trên Tr đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản khác tại xã T H, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Cụ thể:

Huỳnh Tấn Tr sử dụng mạng xã hội zalo có tên tài khoản “Làm sao anh biết” kết bạn với bà Huỳnh Thị Anh X, sinh năm 1985, nơi cư trú: Khu phố S Đ, phường TX, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Sau thời gian quen biết nhau, ngày 01/4/2021, Tr hẹn X gặp mặt ở nhà nghỉ H Th thuộc ấp c, xã T H, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Sau khi X và Tr đến nhà nghỉ nói chuyện một lúc thì bà X vào nhà vệ sinh để tắm và để ba lô trên bàn. Lúc này, Tr nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của bà X, lợi dụng lúc bà X đang tắm Tr lén lút lấy ba lô của X đi ra ngoài rồi điều khiển xe mô tô biển số 84K7-xxxx tẩu thoát. Khi Tr điều khiển xe đến khu vực vắng người (không rõ địa điểm cụ thể) thuộc huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước rồi dừng lại mở chiếc ba lô vừa lấy được ra kiểm tra, trong đó có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng; 01 chứng minh nhân dân có tên Huỳnh Thị Anh X; 01 chứng nhận đăng ký xe và số tiền 560.000 đồng Tr lấy bỏ vào túi, còn 03 thẻ ngân hàng các loại và ba lô, Tr bỏ vào bãi rác ven đường rồi tiếp tục đi đến cửa hàng mua bán điện thoại di động (không rõ địa chỉ) tại xã Tân Tiến, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước bán được 3.000.000 đồng và tiêu xài hết.

Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đồng Xoài, định giá: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu vàng có giá trị 10.500.000 đồng; 01 ba lô nhãn hiệu Juno, có giá 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản 10.550.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Huỳnh Tấn Tr đã chiếm đoạt của bà X vào ngày 01/4/2021, tại nhà nghỉ Hưng Thuận là 11.110.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 128 ngày 20/5/2021 và Quyết định khởi tố bị can đối với Huỳnh Tấn Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (viết tắt là Bộ luật Hình sự) và ra Quyết định chuyển vụ án đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương nhập vụ án hình sự để điều tra.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo thu giữ:

- 01 (một) chứng minh nhân dân số 334489401 mang tên Huỳnh Tấn Tr; 01 (một) giấy phép lái xe số 840050007402 hạng A1 mang tên Huỳnh Tấn Tr; 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế số GD4848421700660 mang tên Huỳnh Tấn Tr; 01 (một) thẻ ngân hàng Sacombank; 01 (một) bóp da màu nâu;

- Số tiền 5.380.000 đồng thu giữ của Huỳnh Tấn Tr;

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 84K7-xxxx; 01 (một) xe mô tô Yamaha Sirius biển số 84K7-xxxx; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo Reno5; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh; 01 (một) thẻ sim mã số 894048000055243579 thu giữ của Huỳnh Tấn Tr.

- 01 (một) bóp da màu vàng kích thước 10x20cm; 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Thị Ngọc L; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61F1-xyy.yx mang tên Hoàng Thị Ngọc L; 01 (một) bảo hiểm y tế mang tên Bùi Hoàng Bảo Thy; 01 (một) bảo hiểm y tế mang tên Hoàng Thị Ngọc L; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Hoàng Thị Ngọc L; 01 (một) thẻ ngân hàng Agribank mang tên Hoàng Thị Ngọc L; 01 (một) thẻ ngân hàng Dongabank mang tên Hoàng Thị Ngọc L; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu vàng nhạt.

- 01 (một) chứng minh nhân dân số 285070463 mang tên Huỳnh Thị Anh X; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 93P2-635.01.

Tại Cáo trạng số 67/CT-VKSPG ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Huỳnh Tấn Tr về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự và tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó vẫn giữ nguyên quyết định của cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Huỳnh Tấn Tr, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

- Bị cáo Huỳnh Tấn Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn Tr mức hình phạt tù 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

- Bị cáo Huỳnh Tấn Tr phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn Tr mức hình phạt tù 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt đối với hai tội trên, đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn Tr mức hình phạt tù 33 tháng tù đến 42 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại bà Hoàng Thị Ngọc L yêu cầu bị cáo Huỳnh Tấn Tr bồi thường số tiền 6.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Bị hại bà Huỳnh Thị Anh X yêu cầu bị cáo Huỳnh Tấn Tr bồi thường số tiền 12.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Tấn Tr số tiền 5.380.000 đồng.

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 84K7-xxxx; 01 (một) xe mô tô Yamaha Sirius biển số 84K7-xxxx, số khung Y163397, số máy 11633397; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo Reno5 số imei: 865545054834617 và 865545054834609; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh; 01 (một) thẻ sim mã số 894048000055243579.

Bị cáo Huỳnh Tấn Tr thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thống nhất với kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản, tội danh và mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị, không có ý kiến tranh luận.

Bị hại bà Hoàng Thị Ngọc L có đơn xin xét vắng mặt vào ngày 17/11/2021; về bồi thường thiệt hại, bà yêu cầu bị cáo Huỳnh Tấn Tr bồi thường cho bà số tiền 6.000.000 đồng; về trách nhiệm hình sự, bà yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, bà không có yêu cầu gì thêm.

Bị hại bà Huỳnh Thị Anh X có đơn xin xét vắng mặt vào ngày 18/11/2021; về bồi thường thiệt hại, bà yêu cầu bị cáo Huỳnh Tấn Tr bồi thường cho bà số tiền

12.000.000 đồng; về trách nhiệm hình sự, bà yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, bà không có yêu cầu gì thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng:

Bị hại bà Hoàng Thị Ngọc L, bà Huỳnh Thị Anh X có đơn xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn V, người làm chứng bà Nguyễn Thị N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, trong quá trình điều tra, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Ngoài ra, bà Hoàng Thị Ngọc L, bà Huỳnh Thị Anh X có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định pháp luật, nội dung yêu cầu đã thể hiện rõ trong đơn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Tấn Tr đã thừa nhận:

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 08/4/2021, tại nhà nghỉ HNL thuộc ấp VT, xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, bị cáo Huỳnh Tấn Tr đã lén lút lấy trộm của bị hại bà Hoàng Thị Ngọc L: 01 (một) điện thoại di động hiệu samsung Galaxy J4, màu vàng; 01 bóp da màu vàng kích thước 20x30cm; 01 (một) ba lô vải màu đen kích thước 20x30 và số tiền 4.600.000 đồng. Vào chiều cùng ngày, bị cáo Tr đe dọa, uy hiếp tinh thần bị hại bà L nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản. Bị cáo Tr yêu cầu bà L chuyển 10.000.000 đồng vào tài khoản của bị cáo Tr, nếu không bị cáo Tr sẽ tung video cảnh quan hệ tình dục giữa bị cáo Tr và bà L cho mọi người xem.

Vào ngày 01/4/2021, tại nhà nghỉ Hưng Thuận thuộc ấp 1, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, bị cáo Huỳnh Tấn Tr lén lút lấy trộm của bị hại bà Huỳnh Thị Anh X: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu vàng; 01 (một) ba lô nhãn hiệu Juno và số tiền 560.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Huỳnh Tấn Tr là người thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại bà Hoàng Thị Ngọc L vào ngày 08/4/2021 và bị hại bà

Huỳnh Thị Anh X vào ngày 01/4/2021. Ngoài ra, bị cáo Tr là người thực hiện hành vi đe dọa, uy hiếp tinh thần đối với bị hại bà Hoàng Thị Ngọc L nhằm chiếm đoạt tài sản.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người thực hành và lỗi cố ý trực tiếp. Về nhận thức, bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc sở hữu của người khác và đe dọa, uy hiếp tinh thần của người khác nhằm chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

- Theo bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Giáo, định giá: 01 (một) điện thoại di động hiệu samsung Galaxy J4, màu vàng có giá trị 1.000.000 đồng; 01 (một) bóp da màu vàng kích thước 20x30cm, có giá 180.000 đồng; 01 (một) ba lô vai màu đen kích thước 20x30, có giá 110.000 đồng; tổng giá trị tài sản là 1.290.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản bị cáo Tr đã chiếm đoạt của bị hại L vào ngày 08/4/2021, tại nhà nghỉ HNL là 5.890.000 đồng (năm triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng).

- Theo bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Xoài, định giá: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu vàng có giá trị 10.500.000 đồng; 01 (một) ba lô nhãn hiệu Juno, có giá 50.000 đồng; tổng giá trị tài sản là 10.550.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản bị cáo Tr đã chiếm đoạt của bị hại X vào ngày 01/4/2021, tại nhà nghỉ Hưng Thuận là 11.110.000 đồng (mười một triệu một trăm mười nghìn đồng).

Bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của các bị hại bà Hoàng Thị Ngọc L, bà Huỳnh Thị Anh X có tổng giá trị là 17.000.000 đồng (mười bảy triệu đồng). Do đó, hành vi của bị cáo Huỳnh Tấn Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, vào ngày 08/4/2021, bị cáo Huỳnh Tấn Tr nhắn tin đe dọa, uy hiếp tinh thần của bị hại bà Hoàng Thị Ngọc L nhằm chiếm đoạt số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Do đó, hành vi của bị cáo Huỳnh Tấn Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự.

[5] Tại Cáo trạng số 67/CT-VKSPG ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Huỳnh Tấn Tr về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự và tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Tội phạm do bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của các bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Huỳnh Tấn Tr thực hiện 02 lần chiếm đoạt tài sản vào các ngày 01/4/2021, 08/4/2021 và mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” nên thuộc trường hợp phạm tội 02 (hai) lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà an tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương về phần tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, các điều khoản áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cũng như về phân trách nhiệm bồi thường thiệt hại và xử lý vật chứng của vụ án là có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại bà Hoàng Thị Ngọc L yêu cầu bị cáo Huỳnh Tấn Tr bồi thường số tiền 6.000.000 đồng, bị cáo Tr đồng ý bồi thường cho bị hại L nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Bị hại bà Huỳnh Thị Anh X yêu cầu bị cáo Huỳnh Tấn Tr bồi thường số tiền 12.000.000 đồng, bị cáo Tr đồng ý bồi thường cho bị hại X nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 (một) chứng minh nhân dân số 334489401 mang tên Huỳnh Tấn Tr; 01 (một) giấy phép lái xe số 840050007402 hạng A1 mang tên Huỳnh Tấn Tr; 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế số GD4848421700660 mang tên Huỳnh Tấn Tr; 01 (một) thẻ ngân hàng Sacombank; 01 (một) bóp da màu nâu. Ngày 05/7/2021, Cơ quan Cảnh điều tra Công an huyện Phú Giáo ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho bị cáo Tr, bị cáo Tr đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 84K7-xxxx; 01 (một) xe mô tô Yamaha Sirius biển số 84K7-xxxx, số khung Y163397, số máy 11633397; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo Reno5 số imei: 865545054834617 và 865545054834609; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh; 01 (một) thẻ sim mã số 894048000055243579 thu giữ của bị cáo Huỳnh Tấn Tr. Xét thấy, đây là những phương tiện bị cáo Tr dùng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) bóp da màu vàng kích thước 10x20cm; 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Thị Ngọc L; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61F1-xyy.yx mang tên Hoàng Thị Ngọc L; 01 (một) bảo hiểm y tế mang tên Bùi Hoàng Bảo T; 01 (một) bảo hiểm y tế mang tên Hoàng Thị Ngọc L; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Hoàng Thị Ngọc L; 01 (một) thẻ ngân hàng Agribank mang tên Hoàng Thị Ngọc L; 01 (một) thẻ ngân hàng Dongabank mang tên Hoàng Thị Ngọc L; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 Prime màu vàng nhạt, số imei 353415089119435 và 353416089119433. Ngày 22/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho bị hại bà Hoàng Thị Ngọc L, bà L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- 01 (một) chứng minh nhân dân số 285070463 mang tên Huỳnh Thị Anh X; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 93P2-635.01. Ngày 05/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho bị hại bà Huỳnh Thị Anh X, bà X đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về biện pháp tư pháp:

- Số tiền 5.380.000 đồng (năm triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Huỳnh Tấn Tr. Xét thấy, đây là tài sản cá nhân của bị cáo Tr, không liên quan đến việc phạm tội; tuy nhiên, bị cáo Tr chưa bồi thường thiệt hại cho các bị hại nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục tạm giữ số tiền 5.380.000 đồng (năm triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng) của bị cáo Tr để đảm bảo cho việc thi hành án.

[11] Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4, màu vàng; 01 (một) ba lô vai, màu đen kích thước 20x30cm, bị cáo Tr chiếm đoạt của bị hại bà Hoàng Thị Ngọc L và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu vàng; 01 (một) ba lô nhãn hiệu Juno; 03 (ba) thẻ ngân hàng các loại, bị cáo Tr chiếm đoạt của bị hại bà Huỳnh Thị Anh X. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo và Công an thành phố Đồng Xoài đã tổ chức tìm kiếm nhưng không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[12] Ông Nguyễn Văn V khi mua điện thoại của bị cáo, không biết đây là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo không đề cập xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[13] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 170, khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 47 và Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 588 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 23 và Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn Tr phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn Tr 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 170, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn Tr 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt hai tội đối với bị cáo Huỳnh Tấn Tr là 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Huỳnh Tấn Tr có trách nhiệm bồi thường cho bị hại bà Hoàng Thị Ngọc L số tiền 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) và bị hại bà Huỳnh Thị Anh X số tiền 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền phải thi hành thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 84K7-xxxx (số 000920 mang tên Huỳnh Tấn Tr, Công an huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh cấp ngày 12/4/2010); 01 (một) xe mô tô Yamaha Sirius biển số 84K7-xxxx, số khung Y163397, số máy 11633397 (màu đen bạc, không kiểm tra bên trong máy); 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo Reno5 (số imei 1: 865545054834617, imei 2: 865545054834609); 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh (imei 1: 352415900439872; imei 2: 352415900439870); 01 (một) thẻ sim mã số 8984048000055243579.

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29 tháng 7 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương)

- Trả cho bị cáo Huỳnh Tấn Tr số tiền 5.380.000 đồng (năm triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng) nhưng tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Theo Ủy nhiệm chi ngày 29 tháng 7 năm 2021 tại tại Kho bạc nhà nước huyện Phú Giáo vào tài khoản số 3949.0.1045902.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương)

5. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Huỳnh Tấn Tr phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Công an huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim khoa